

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị
về phát triển kinh tế tư nhân**

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 68-NQ/TW), Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

- Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tại Nghị quyết số 68-NQ/TW; qua đó, nâng cao nhận thức của các cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của kinh tế tư nhân đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đóng góp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh, công nghiệp hoá, hiện đại hoá, tái cấu trúc nền kinh tế theo hướng xanh, tuần hoàn, bền vững; tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo vào tổ chức thực hiện phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh.

- Cụ thể hoá các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu được nêu tại Nghị quyết số 68-NQ/TW và các quy định của pháp luật, bảo đảm thiết thực, hiệu quả và phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tiễn của tỉnh. Phát triển kinh tế tư nhân nhanh, bền vững, hiệu quả, chất lượng cao vừa là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, vừa mang tính chiến lược lâu dài nhằm huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, nhất là nguồn lực trong Nhân dân cho phát triển kinh tế - xã hội, củng cố và tăng cường quốc phòng, an ninh.

- Tạo dựng, củng cố niềm tin giữa Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và doanh nhân; bảo đảm kinh tế tư nhân cạnh tranh bình đẳng với các thành phần kinh tế khác trong tiếp cận cơ hội kinh doanh và các nguồn lực của nền kinh tế, nhất là vốn, đất đai, công nghệ, nhân lực, dữ liệu và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, ổn định, an toàn, dễ thực thi, chi phí thấp.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết 68-NQ/TW phải

thực hiện nghiêm túc, sâu, rộng trong các cấp uỷ đảng, chính quyền trên địa bàn tỉnh để cán bộ, công chức, đảng viên thống nhất nhận thức và nắm vững các quan điểm của Đảng về phát triển kinh tế tư nhân để triển khai thực hiện nhiệm vụ nhất quán, xuyên suốt trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế tư nhân của tỉnh.

- Xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh; bám sát các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết 68-NQ/TW và thực hiện lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Phát triển kinh tế tư nhân vừa là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, vừa mang tính chiến lược lâu dài; cần được cụ thể hoá trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh; nuôi dưỡng, khuyến khích tinh thần kinh doanh, đổi mới sáng tạo của người dân, doanh nghiệp, tôn trọng doanh nghiệp, doanh nhân, xác định doanh nhân là người chiến sĩ trên mặt trận kinh tế; tạo dựng, củng cố niềm tin giữa Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và doanh nhân; bảo đảm kinh tế tư nhân cạnh tranh bình đẳng với các thành phần kinh tế khác trong tiếp cận cơ hội kinh doanh và các nguồn lực, nhất là vốn, đất đai, công nghệ, nhân lực, dữ liệu và các nguồn lực hợp pháp khác.

- Không ngừng cải thiện môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, ổn định, an toàn, dễ thực thi, chi phí thấp; nỗ lực đạt, duy trì xếp hạng chỉ số năng lực cấp tỉnh (PCI), chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) trong nhóm 10 tỉnh, thành phố tốt nhất.

II. MỤC TIÊU

1. Đến năm 2030

- Kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế; là lực lượng tiên phong trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tốc độ tăng trưởng bình quân của kinh tế tư nhân giai đoạn 2025- 2030 đạt khoảng 11%, tương đương/cao hơn tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh, đóng góp từ 65-67% GRDP của tỉnh.

- Phân đầu đến năm 2030 có 26.000 doanh nghiệp và 145.000 hộ kinh doanh hoạt động trong nền kinh tế; hỗ trợ phát triển để ít nhất 02 doanh nghiệp lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.

- Tốc độ tăng thu ngân sách Nhà nước khu vực kinh tế tư nhân bình quân giai đoạn 2025-2030 đạt khoảng 13%/năm.

- Giải quyết việc làm cho khoảng 21,5% tổng số lao động; năng suất lao động tăng bình quân khoảng 9,5%/năm.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh cùng với cả nước phát triển nhanh, mạnh, bền vững, chủ động tham gia vào chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu; có năng lực cạnh tranh cao; phấn đấu đến năm 2045 có khoảng 90.000 doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế; đóng góp khoảng trên 70% GRDP của tỉnh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt các nội dung của Nghị quyết số 68-NQ/TW đến các cấp uỷ, chính quyền, cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn tỉnh về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân nhằm nhất quán nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nhấn mạnh kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng, là trụ cột của nền kinh tế nhằm tạo sự đồng thuận, quyết tâm cao trong việc tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế tư nhân.

- Đổi mới nội dung và phương pháp tuyên truyền, sử dụng đa dạng các kênh truyền thông (báo chí, truyền hình, mạng xã hội, cổng thông tin điện tử...) để lan toả thông điệp về sự ủng hộ, tạo điều kiện phát triển cho kinh tế tư nhân. Xây dựng các phóng sự, bài viết nêu gương các doanh nghiệp tư nhân thành công, có đóng góp tích cực cho địa phương.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức và hành động, khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp, sự tự tin, tự cường, tự hào dân tộc của mọi người dân để thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân. Các cơ quan truyền thông, báo chí trên địa bàn tỉnh cần nâng cao chất lượng, hiệu quả thông tin tuyên truyền, bảo đảm khách quan, trung thực, đầy đủ, cô vũ, lan toả những mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khích lệ tinh thần kinh doanh trong toàn xã hội. Nâng cao nhận thức về trách nhiệm của các cấp uỷ, chính quyền, sở, ban, ngành trong việc đồng hành, hỗ trợ và tạo môi trường thuận lợi cho kinh tế tư nhân phát triển.

- Nghiêm cấm các hành vi nhũnh nhiễu, tiêu cực, đưa thông tin sai lệch, không chính xác, ảnh hưởng đến doanh nghiệp, doanh nhân.

* Cơ quan thực hiện: Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với Báo Hưng Yên, các cấp uỷ đảng trực thuộc Tỉnh uỷ, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh triển khai tuyên truyền, phổ biến, quán triệt.

* Thời gian thực hiện: *Trong tháng 6/2025 và tiếp tục triển khai thực hiện thường xuyên, hằng năm.*

2. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do

kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

2.1. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách

- Quán triệt và thực hiện nghiêm túc đến cán bộ, đảng viên, công chức tổ chức xây dựng và thực hiện pháp luật đổi mới mạnh mẽ tư duy tư duy hành chính từ kiểm soát sang đồng hành, coi doanh nghiệp là đối tượng “phục vụ” thay vì đối tượng “quản lý”, giảm thiểu sự can thiệp và xóa bỏ rào cản hành chính, cơ chế “xin- cho”, tư duy “không quản được thì cấm” hoặc hành vi cục bộ ngành, địa phương trong xây dựng, tổ chức thực thi chính sách, pháp luật tại địa phương.

- Tăng tốc ứng dụng triệt để chuyển đổi số, tích cực hướng dẫn chủ động từ sớm, từ xa nhằm cắt giảm tối đa thời gian, chi phí trong xử lý thủ tục hành chính, tuân thủ pháp luật và điều kiện kinh doanh trong các quy định về gia nhập, rút lui khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn... Trong năm 2025, cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo. Triển khai mạnh mẽ việc cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Đảm bảo hoàn thành các mục tiêu và lộ trình quy định tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 - 2026.

- Hằng năm, xây dựng và triển khai kế hoạch rà soát các văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý để xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý nhằm loại bỏ các quy trình, thủ tục, những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, phân biệt đối xử, không phù hợp, cản trở cạnh tranh, sự phát triển của doanh nghiệp, hộ kinh doanh. Tổ chức xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật công bằng, minh bạch theo cơ chế thị trường, không phân biệt đối xử giữa doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp FDI trong huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực vốn, đất đai, tài nguyên, tài sản, công nghệ, nhân lực, dữ liệu và các nguồn lực tài nguyên khác. Tổ chức thực hiện các chính sách thuế, phí, lệ phí theo hướng đảm bảo công bằng giữa các thành phần kinh tế, giảm thuế suất, mở rộng cơ sở tính thuế, nhất là thu thuế điện tử khởi tạo từ máy tính tiền theo đúng quy định của Chính phủ.

- Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, trục lợi cá nhân, những thiếu sót của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; thực hiện cơ chế miễn trừ trách nhiệm đối với trường hợp đã thực hiện

đầy đủ các quy trình, quy định liên quan, không tư lợi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nhưng có thiệt hại do rủi ro khách quan theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng chính quyền số, liên chính, phục vụ, đồng hành và kiến tạo phát triển: Nâng cao chất lượng dịch vụ công; triển khai hệ thống cung cấp dịch vụ công toàn trình thông qua cổng dịch vụ công quốc gia 1 cửa, không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Xây dựng nền quản trị công hiện đại dựa trên nền tảng số, ứng dụng AI và dữ liệu lớn.

- Thực hiện việc chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát. Tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh. Thực hiện tốt quy định về chuyển việc quản lý điều kiện kinh doanh từ cấp phép, chứng nhận sang thực hiện công bố điều kiện kinh doanh và thực hiện hậu kiểm theo đúng quy định của pháp luật.

- Tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh và tổ chức triển khai thực hiện Đề án Phát triển thị trường trong nước giai đoạn tiếp theo. Tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại quốc gia trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh triển khai Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam. Hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nắm bắt và khai thác hiệu quả các FTA, kịp thời cảnh báo sớm về biện pháp phòng vệ thương mại của các nước đối tác.

- Tập trung triển khai kế hoạch hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026-2030 phù hợp của pháp luật hiện hành và tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh. Có kế hoạch hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tham gia chương trình, kế hoạch, dự án mua sắm công.

- Tập trung thực hiện giải pháp để khơi thông nguồn lực cho phát triển của tỉnh như đất đai, nguồn nhân lực, tín dụng... Tập trung đầu tư hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng kết nối, chủ động tạo quỹ đất phát triển công nghiệp nhất là cho công nghiệp công nghệ cao. Thực hiện cơ chế thị trường, xóa bỏ phân biệt đối xử giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong tiếp cận cơ hội đầu tư, kinh doanh, huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực, vốn, đất đai, tài nguyên, tài sản, nhân lực và dữ liệu, thông tin.

- Tập trung bố trí vốn ngân sách trọng tâm, trọng điểm để triển khai những nhiệm vụ, công trình, dự án kết nối, đẩy nhanh tiến độ, hoàn thiện cơ sở hạ tầng đồng bộ, hiện đại và tạo đột phá, thu hút đầu tư nguồn vốn khu vực tư nhân để tập trung đầu tư phát triển, hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội quan trọng, đặc biệt đối với các dự án có sức lan tỏa rộng và tác động lớn tới phát triển kinh tế; trong đó tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tư nhân tham gia thực hiện các dự án đầu tư công của tỉnh.

- Đẩy mạnh, phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đa dạng hóa các kênh phân phối; phát triển mạnh các nền tảng số, thương mại điện tử. Khuyến

khích, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi phát triển các doanh nghiệp, tập đoàn bán lẻ tư nhân; có chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tham gia các chương trình, nhiệm vụ đầu tư công.

- Lồng ghép kế hoạch phát triển kinh tế tư nhân trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hằng năm và 05 năm của tỉnh; bố trí, lồng ghép kinh phí hoặc tổng hợp, đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai các chương trình, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh.

* *Cơ quan thực hiện:* Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

* *Thời gian thực hiện:* **Thường xuyên, hằng năm.**

2.2. Bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, quyền tài sản, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

- Tăng cường thực thi pháp luật về hợp đồng, giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại, rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng. Tập trung xử lý các dự án, hợp đồng tồn đọng kéo dài nhiều năm, gây thất thoát, lãng phí nguồn lực xã hội, cản trở quá trình phát triển của các doanh nghiệp tư nhân, song song với việc xác định vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật. Tăng cường tính minh bạch, hiệu lực, hiệu quả của toà án kinh tế trong xử lý các tranh chấp thương mại.

- Rà soát, hoàn chỉnh cơ chế, chính sách, quy định về hỗ trợ, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, sở hữu công nghiệp cho các doanh nghiệp trên địa bàn.

- Xây dựng, công bố tại trang, cổng thông tin của đơn vị công cụ, giải pháp cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật trên cơ sở tích hợp dữ liệu quản lý, cảnh báo từ các cơ quan quản lý nhà nước.

- Chấm dứt thanh tra, kiểm tra chồng chéo, kéo dài, không cần thiết; bảo đảm nguyên tắc chỉ thực hiện thanh tra, kiểm tra mỗi năm một lần đối với doanh nghiệp, trừ trường hợp có bằng chứng rõ ràng về doanh nghiệp vi phạm. Công bố công khai kế hoạch thanh tra trên cổng thông tin để cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh biết, phối hợp thực hiện. Đẩy mạnh hoạt động thanh tra, kiểm tra trực tuyến, từ xa; ưu tiên thanh tra, kiểm tra dựa trên các dữ liệu điện tử, giảm thanh tra, kiểm tra trực tiếp. Miễn kiểm tra thực tế đối với các doanh nghiệp tuân thủ tốt quy định pháp luật. Xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng thanh tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Không để xảy ra các cơ quan nhà nước chậm thực hiện nghĩa vụ tài chính với doanh nghiệp tư nhân, chậm xử lý kiến nghị, đề xuất làm ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp tư nhân.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả pháp luật về bảo vệ quyền sở hữu tài sản. Thực hiện các chính sách hỗ trợ bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong nước; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về sở hữu trí tuệ, nhất là trên không gian thương mại điện tử.

- Quyết liệt đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đúng pháp luật.

* *Cơ quan thực hiện:* Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

* *Thời gian thực hiện:* **Thường xuyên, hằng năm.**

2.3. Tuân thủ nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm

Các cơ quan Tòa án Nhân dân, Viện kiểm sát Nhân dân, Công an trong quá trình, xử lý các sai phạm đảm bảo nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm theo quy định tại điểm 2.3 khoản 2 Mục II Nghị quyết số 68-NQ/TW.

* *Cơ quan thực hiện:* Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Đảng ủy Tòa án nhân dân tỉnh phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

* *Thời gian thực hiện:* **Thường xuyên, hằng năm.**

3. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao

3.1. Tăng cường cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân

- Kịp thời công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất 5 năm và hằng năm trên địa bàn tỉnh tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh. Thực hiện kiểm soát biến động giá đất, đặc biệt giá đất sản xuất kinh doanh, phi nông nghiệp hạn chế tối đa ảnh hưởng đến kế hoạch đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Xây dựng Cơ sở dữ liệu về đất đai trên địa bàn tỉnh để kết nối với các cơ sở dữ liệu có liên quan, thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực đất đai; hoàn thành dự án đầu tư xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai trong năm 2025.

- Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tăng tỷ lệ lấp đầy các khu công nghiệp, cụm công nghiệp hướng tới chuyển đổi khu công nghiệp, cụm công nghiệp sang mô hình sinh thái gắn với tăng trưởng xanh, phát triển bền vững, kinh tế tuần hoàn, làm cơ sở để thu hút đầu tư có lựa chọn.

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, nghiên cứu, xây dựng chính sách hỗ trợ một phần đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ trên cơ sở yêu cầu các chủ đầu tư dành một phần quỹ đất cho các doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê. Nghiên cứu, ban hành chính sách quy định khu công nghiệp, cụm công nghiệp phải dành quỹ đất tối thiểu 20ha hoặc 5%

tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng để doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại. Có chính sách hỗ trợ về hạ tầng mặt bằng sạch, điện, nước, giao thông, thông tin liên lạc, thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp sử dụng công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

- Ứng dụng chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình hoặc một phần trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai; trong năm 2025, giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp; và giảm mạnh vào những năm tiếp theo.

- Khẩn trương rà soát đối với nhà, đất là tài sản công thuộc quyền quản lý chưa sử dụng hoặc không sử dụng theo hướng dẫn của Chính phủ để tạo điều kiện cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghệ hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh.

* *Cơ quan thực hiện:* Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

* *Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.*

3.2. *Đẩy mạnh và đa dạng hoá nguồn vốn cho kinh tế tư nhân*

- Kịp thời triển khai chỉ đạo của Trung ương đến các ngân hàng thương mại trong việc thực hiện các chính sách tín dụng cho các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh:

+ Tạo điều kiện, phối hợp các tổ chức tín dụng ưu tiên một phần nguồn vốn tín dụng thương mại để dành cho doanh nghiệp tư nhân, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghệ hỗ trợ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo vay để đầu tư máy móc, thiết bị, công nghệ mới, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và tín dụng xuất khẩu, tín dụng theo chuỗi cung ứng;

+ Khuyến khích các tổ chức tín dụng cho vay dựa trên cơ sở thẩm định phương án sản xuất kinh doanh, phương án mở rộng thị trường đầu ra; cho vay dựa trên dữ liệu, dòng tiền, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng; xem xét các tài sản bảo đảm bao gồm: động sản, tài sản vô hình, tài sản hình thành trong tương lai và hình thức cho vay tín chấp phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Khuyến khích các tổ chức tín dụng, giảm lãi suất cho doanh nghiệp tư nhân vay để triển khai các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG);

- Khuyến khích, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tín dụng, quỹ đầu tư, tổ chức tài chính thành lập và phát triển ở địa phương để cung cấp vốn cho các doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn.

- Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, các chính sách hỗ trợ Hỗ trợ doanh nghiệp gia nhập thị trường; tập trung hỗ trợ doanh nghiệp

nâng cao năng lực quản trị, xây dựng hệ thống tài chính minh bạch, chuẩn mực, chuẩn hoá chế độ kế toán, kiểm toán,... thực hiện các giải pháp tăng uy tín và khả năng tiếp cận các nguồn lực tài chính.

- Tạo điều kiện thuận lợi các tổ chức tài chính, tín dụng tăng cường tài trợ vốn cho các doanh nghiệp tư nhân hoạt động theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng. Có chính sách hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp nghiên cứu phát triển các đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh ứng dụng vào sản xuất kinh doanh.

* *Cơ quan thực hiện:* Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

* *Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.*

3.3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân

- Tập trung các nguồn lực phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục đại học, nghề nghiệp chất lượng cao, ngành nghề trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Khuyến khích các cơ sở giáo dục đào tạo, đào tạo nghề hợp tác, phát triển các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài; tiếp nhận và nhân rộng các chương trình đào tạo tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp.

- Triển khai các chương trình đào tạo, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm nhằm phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh phù hợp định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Nghiên cứu, có chính sách hỗ trợ đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân.

- Đẩy mạnh giáo dục, đào tạo các kỹ năng sáng tạo, STEM, ngoại ngữ, kỹ năng số trong tất cả các bậc học trên địa bàn tỉnh đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

- Đẩy mạnh triển khai các giải pháp thu hút các trường đại học, viện nghiên cứu, tổ chức khoa học, công nghệ, cơ sở đào tạo nghề chất lượng cao thành lập và hoạt động, nhất là trong Khu Đại học Phố Hiến, trước mắt hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi triển khai dự án đầu tư xây dựng Đại học Bách khoa tại tỉnh Hưng Yên.

- Nghiên cứu, xây dựng chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động của tỉnh Hưng Yên; xây dựng chương trình phát triển nguồn nhân lực; tăng cường kết nối doanh nghiệp và cơ sở đào tạo nghề; phát triển trung tâm dịch vụ việc làm của tỉnh và các dịch vụ môi giới việc làm, sàn giao dịch việc làm.

- Xây dựng và thực hiện hiệu quả chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân; Chủ động huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai các chương trình đào tạo, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm nhằm phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh phù hợp định hướng phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực trình độ cao, đặc biệt là tham gia vào Chương trình “Phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn đến năm

2030, định hướng đến năm 2050” đáp ứng mục tiêu cho các ngành công nghệ tiên tiến, hàm lượng tri thức cao và các ngành mới, nhất là trí tuệ nhân tạo, khoa học dữ liệu, vi mạch bán dẫn...

- Chủ động huy động, lồng ghép, bố trí nguồn lực để tổ chức triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng giám đốc điều hành trên địa bàn tỉnh; huy động các doanh nhân thành đạt tham gia đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho học viên.

* *Cơ quan thực hiện:* Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

* *Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.*

4. Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân

- Triển khai quyết liệt, có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trong khu vực kinh tế tư nhân.

- Ưu tiên nghiên cứu đầu tư, phát triển trung tâm đổi mới sáng tạo phục vụ ươm tạo, phát triển và chuyển giao công nghệ, thử nghiệm phát triển và chuyển giao công nghệ nhằm hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo, khởi nghiệp.

- Tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp tư nhân tham gia nghiên cứu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối, dữ liệu lớn, thương mại điện tử, công nghệ tài chính, y tế thông minh...

- Kịp thời triển khai các chính sách hỗ trợ chi phí đầu tư, mua sắm máy móc, đổi mới công nghệ, chi phí thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, tuần hoàn; chính sách miễn, giảm về thuế,... cho các doanh nghiệp theo quy định.

- Hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng; thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm, mô hình kinh doanh mới.

- Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia các khoá đào tạo chuyên sâu về xây dựng, phát triển sản phẩm; thương mại hóa sản phẩm; phát triển thương mại điện tử; gọi vốn đầu tư; phát triển thị trường; kết nối mạng lưới khởi nghiệp với các tổ chức, cá nhân nghiên cứu khoa học.

* *Cơ quan thực hiện:* Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

* *Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.*

5. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI

- Khuyến khích để kinh tế tư nhân tham gia chuỗi cung ứng: (1) Khuyến khích doanh nghiệp lớn dẫn dắt chuỗi cung ứng nội địa, chuyển giao công nghệ, hỗ

trợ thử nghiệm sản phẩm, hỗ trợ kỹ thuật, kiến thức và đào tạo nguồn nhân lực, sử dụng sản phẩm, dịch vụ với các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong nước; (2) chính sách thúc đẩy nội địa hóa thông qua việc phát triển các liên kết giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp nội địa; áp dụng tỷ lệ nội địa hóa phù hợp theo lộ trình trong các ngành công nghiệp ưu tiên của tỉnh; (3) quy định các dự án FDI lớn phải có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng nội địa ngay từ giai đoạn phê duyệt đăng ký đầu tư dự án.

- Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư vào các ngành công nghiệp nền tảng, lĩnh vực ưu tiên, mũi nhọn. Tích cực đàm phán với chủ đầu tư các dự án FDI lớn để có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng nội địa ngay từ giai đoạn phê duyệt dự án. Khuyến khích các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu chuỗi giá trị tích cực tham gia vào các chương trình cấp tín dụng theo chuỗi cung ứng trên địa bàn tỉnh.

* *Cơ quan thực hiện:* Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

* *Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.*

6. Hình thành và phát triển nhanh các doanh nghiệp lớn và vừa, các tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực

- Khuyến khích, mở rộng sự tham gia của doanh nghiệp tư nhân vào các dự án quan trọng, những nhiệm vụ khẩn cấp, cấp bách trên của tỉnh.

- Thúc đẩy doanh nghiệp tư nhân đầu tư mở rộng và phát triển cung ứng dịch vụ y tế, giáo dục chất lượng cao, phát triển công nghiệp văn hoá, công nghiệp giải trí.

- Triển khai, thực hiện đa dạng hoá, nâng cao hiệu quả các hình thức hợp tác giữa Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân thông qua các mô hình hợp tác công tư (PPP), “lãnh đạo công - quản trị tư”, “đầu tư công - quản lý tư”, “đầu tư tư - sử dụng công”, trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng kinh tế, hạ tầng văn hoá - xã hội, công nghệ thông tin, truyền thông trên cơ sở lấy hiệu quả kinh tế - xã hội làm thước đo để lựa chọn.

- Bố trí, huy động, lồng ghép nguồn lực, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia: (1) Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ; (2) Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global), tập trung các giải pháp hỗ trợ về thị trường, vốn, công nghệ, thương hiệu, kênh phân phối, logistics, bảo hiểm, thương thành tích xuất khẩu, tư vấn, pháp lý, giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại, mua bán sáp nhập, kết nối với các tập đoàn đa quốc gia...

* *Cơ quan thực hiện:* Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

* *Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.*

7. Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

- Đẩy mạnh số hoá, minh bạch hoá, đơn giản hoá, dễ tuân thủ, dễ thực hiện đối với chế độ kế toán, thuế, bảo hiểm ... để khuyến khích chuyển đổi hộ kinh doanh sang doanh nghiệp.

- Triển khai kịp thời các chính sách cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự, pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh theo quy định của pháp luật.

- Tổng kết, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung hỗ trợ tiếp cận, sử dụng các sản phẩm tài chính cho đối tượng chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế và các mô hình kinh doanh bao trùm, tạo tác động xã hội.

* *Cơ quan thực hiện:* Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

* *Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.*

8. Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước.

- Thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trung thực, thanh liêm, có đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc, có trách nhiệm xã hội, có ý thức bảo vệ môi trường; thượng tôn pháp luật, có hoài bão, khát vọng xây dựng đất nước giàu mạnh, hùng cường, thịnh vượng, nâng cao vị thế và hình ảnh doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam.

- Thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp trong toàn xã hội. Trên cơ sở các quy định của Trung ương, căn cứ tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh thực hiện rà soát, đưa chương trình đào tạo khởi nghiệp kinh doanh vào các cơ sở giáo dục, đào tạo, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh trong học sinh, sinh viên.

- Huy động, khuyến khích các doanh nhân thành đạt tham gia các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, đào tạo các thế hệ doanh nhân trẻ để nuôi dưỡng và khuyến khích tinh thần khởi nghiệp, nhân rộng các mô hình, tấm gương điển hình trong sản xuất - kinh doanh.

- Thực hiện tôn vinh, biểu dương, khen thưởng các doanh nhân, doanh nghiệp điển hình, tiên tiến, kinh doanh hiệu quả, bền vững, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng.

- Xây dựng mối quan hệ giữa các cấp uỷ đảng, chính quyền với doanh nghiệp chặt chẽ, thực chất, chia sẻ, cởi mở, chân thành, trong đó các cơ quan quản lý nhà nước phải chủ động, tập trung giải quyết các vấn đề vướng mắc cho doanh nghiệp tư nhân theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, kịp thời báo cáo cấp có thẩm

quyền đối với những vấn đề vượt thẩm quyền; đồng thời phát huy vai trò góp ý, phản biện chính sách của doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp trung thực, kịp thời, đúng bản chất các vấn đề khó khăn, vướng mắc; nghiêm cấm việc thao túng, trục lợi chính sách, lợi dụng, làm tha hoá cán bộ, công chức.

- Cùng cố, nâng cao vai trò, chức năng, nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động của các hiệp hội, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, doanh nhân để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp, doanh nhân; nâng cao chất lượng công tác tham gia xây dựng, phản biện và giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Đảng, Nhà nước; nâng cao năng lực, tham gia triển khai thực hiện các chương trình, chính sách hỗ trợ kinh tế tư nhân.

- Tập trung phát triển Đảng trong doanh nghiệp, doanh nhân và căn cứ quy định của trung ương, tình hình của địa phương xây dựng cơ chế, quy định phù hợp đối với tổ chức Đảng trong doanh nghiệp để những người ưu tú trong doanh nghiệp đứng vào hàng ngũ của Đảng.

* *Cơ quan thực hiện:* Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

* *Thời gian thực hiện:* **Thường xuyên, hằng năm.**

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp uỷ đảng trực thuộc Tỉnh uỷ tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 68-NQ/TW đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân; xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện đảm bảo phù hợp, hiệu quả, sát với tình hình thực tế tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Thời gian: **Xong trong tháng 6/2025.**

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ chỉ đạo, tổ chức, hướng dẫn các đơn vị, địa phương tiếp tục tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 68-NQ/TW; chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh thường xuyên tuyên truyền và phổ biến nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW bằng các hình thức thiết thực, hiệu quả. Thời gian: **Xong trong tháng 6/2025.**

3. Đảng uỷ UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh khẩn trương xây dựng Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW và Kế hoạch này của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ. **Xong trong tháng 6/2025.**

4. Đảng uỷ HĐND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng uỷ UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh để khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi phát triển kinh tế tư nhân. Thời gian: **Thực hiện thường xuyên hằng năm.**

5. Đảng uỷ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hướng dẫn, vận động Nhân dân thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW và Kế hoạch này của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng

pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển kinh tế tư nhân. Thời gian: **Thực hiện thường xuyên hằng năm.**

6. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các Ban Đảng tỉnh tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiến hành kiểm tra, giám sát việc triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

7. Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các địa phương theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW và Kế hoạch này của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy để chỉ đạo những vấn đề phát sinh.

Nơi nhận:

- Ban TG&DVTW, VPTW Đảng (để b/c)
- Vụ Địa phương, VPTW Đảng,
- Các Ban Đảng tỉnh, ĐU UBND tỉnh, ĐU Các CQ Đảng tỉnh,
- MTTQ và các tổ chức CTXH tỉnh,
- Các sở, ngành tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, ĐU trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- VPTU: CVP, PCVP^{TM, N}, Phòng TH^{Nh} PTK42,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Trần Quốc Toàn